***Ngày soạn: 03/09/2025***

***Ngày dạy: 9/9/2025 (6A), 10/9/2025 (6C)***

***Tiết 2: BÀI HỌC ĐƯỜNG ĐỜI ĐẦU TIÊN***

**A. MỤC TIÊU BÀI HỌC**

**1. Kiến thức**

- Nhận biết và phân tích được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật.

- Nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử của cá nhân do văn bản gợi ra

**2. Năng lực**

|  |  |
| --- | --- |
| *Năng lực chung:* | *Năng lực đặc thù* |
| - NL giao tiếp, hợp tác:  100% biết lắng nghe và có phản hồi tích cực trong giao tiếp  75% biết phối hợp với bạn cùng nhóm, thực hiện công việc nhóm nhỏ; đánh giá được khả năng của mình và tự nhận công việc phù hợp với bản thân  - NL tự chủ và tự học:  80% biết chủ động, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập | - 80% tóm tắt được văn bản một cách ngắn gọn  - 80% hiểu được chủ đề của văn bản  - 60% đọc-hiểu được văn bản khác thuộc thể loại truyện đồng thoại |

**3. Phẩm chất**

- Sống vị tha, yêu thương con người

- Sống trung thực, khiêm tốn

**B. PHƯƠNG PHÁP TRỌNG TÂM**

|  |  |
| --- | --- |
| *Phương pháp:* | *Kĩ thuật* |
| thuyết trình, đàm thoại, dạy học nhóm, giải quyết vấn đề, dạy học theo tình huống,... | giao nhiệm vụ, động não, vấn đáp, trình bày một phút, tóm tắt tài liệu,.... |

**C. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH**

**1. Giáo viên**

- Phương tiện: SGK, SGV, bài giảng PPT, phiếu học tập và các tài liệu tham khảo.

- Hình thức tổ chức: hình thức làm việc trên lớp theo nhóm, làm việc cá nhân.

**2. Học sinh**

- Đồ dùng học tập

**D. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG** | **YÊU CẦU CẦN ĐẠT** |
| **HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG**  - Mục tiêu:  + 100% HS có tâm thế hứng thú, sẵn sàng tiếp cận bài học  + 80% HS được kích hoạt tri thức nền về thể loại truyện đồng thoại  - Phương pháp, kĩ thuật dạy học: trò chơi  - Sản phẩm dự kiến: câu trả lời của HS | |
| - GV kết luận đúng / sai; đưa ra dữ kiện bổ sung và mời bạn tiếp theo trả lời nếu HS trước trả lời sai  - GV dẫn dắt: Tuổi thơ chúng ta đều ít nhiều đã đọc những câu chuyện cổ tích, những câu chuyện về loài vật phải không nào? Ở chủ đề *Tôi và các bạn*, các em sẽ đi tìm hiểu thể loại truyện đồng thoại – loại truyện viết cho thiếu nhi. Chúng ta sẽ cùng nhau đi khám phá đặc điểm thể loại và sau bài học là những thông điệp, bài học ứng xử về cuộc sống. | - Tạo tâm thế trước khi đọc văn bản |
| **HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI** | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  GV giao nhiệm vụ học tập:  **Nhiệm vụ:** Trò chơi: CUỘC ĐUA KÌ THÚ  - Lớp chia thành 4 nhóm, mỗi nhóm được phát bút có màu mực riêng để nhận biết  - Có 4 vòng đua: Khởi động – Vượt chướng ngại vật – Tăng tốc – Về đích, các nhóm cần lần lượt vượt qua từng vòng. Tổng thời gian cho cuộc đua là 20 phút, mỗi vòng không quá 5 phút (Sử dụng Phiếu học tập số 1)  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - Nhiệm vụ 1: HS thực hiện cá nhân  - Nhiệm vụ 2: HS thực hiện theo nhóm  - Nhiệm vụ 3: HS suy nghĩ cá nhân  **Bước 3: Báo cáo kết quả**  - Nhiệm vụ 1: HS báo cáo kết quả thực hiện thử thách của các nhóm được treo lên bảng  - Nhiệm vụ 2: HS chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ cá nhân về những câu hỏi GV đưa ra  **Bước 4: Đánh giá kết quả, đưa ra kết luận**  - GV nhận xét, đánh giá về kết quả thực hiện thử thách của các nhóm *(Phát cho HS 1 bản tóm tắt kiến thức cần nhớ về văn bản Bài học đường đời đầu tiên một cách ngắn gọn, sinh động, dễ nhớ)*  - GV chia sẻ về những ý kiến của HS và đưa ra những định hướng cách ứng xử trong cuộc sống | **II. Khám phá văn bản**  **2. Tìm hiểu nhân vật**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Nhân vật** | **Đặc điểm loài vật** | **Đặc điểm con người** | | Dế Mèn | **Ngoại hình**:  Càng mẫm bóng, vuốt cứng và nhọn hoắt, đầu to, râu dài và cong… | **Hành động, lời nói, cử chỉ, thái độ:** Đi đứng oai vệ, cà khịa mọi người, hung hăng, kiêu căng, trêu chị Cốc, lên giường nằm khểnh bắt chân chữ ngũ, hốt hoảng quỳ xuống, nâng đầu Choắt, ăn năn tội mình, đứng lặng giờ lâu, nghĩ về bài học đường đời đầu tiên. | | Dế Choắt | **Ngoại hình:** Cánh ngắn, đôi càng bè bè, râu ria cụt | **Hành động, lời nói, cử chỉ, thái độ:** Người gầy gò, ốm yếu; ăn xổi ở thì, Dế Choắt khóc thảm thiết, nằm thoi thóp, *“tôi ốm yếu quá rồi, chết cũng được. Nhưng trước khi nhắm mắt, tôi khuyên anh: ở đời mà có thói hung hăng bậy bạ, có óc mà không biết nghĩ, sớm muộn rồi cũng mang vạ vào mình đấy”*, Dế Choắt tắt thở, … |   => Dế Mèn: là chàng dế tự tin, cường tráng, trẻ trung, yêu đời nhưng cũng rất kiêu căng, tự phụ, hống hách, hiếu thắng hay bắt nạt kẻ yếu  => Dế Choắt: Dế Choắt là người tuy ốm yếu, nhỏ bé nhưng lại hiền lành, lương thiện. Điểm còn đáng chê ở Dế Choắt là yếu đuối, tự ti  => Cả hai nhân vật đều mang đặc điểm nhân vật của truyện đồng thoại: vừa mang những đặc tính vốn có của loài vật hoặc đồ vật vừa mang đặc điểm của con người. |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  GV giao nhiệm vụ học tập: Viết đoạn văn (khoảng 5-7 câu) kể lại một sự việc trong đoạn trích *Bài học đường đời đầu tiên* bằng lời của một nhân vật do em tự chọn.  - Chia sẻ ý kiến với cả lớp  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thực hiện cá nhân  **Bước 3: Báo cáo kết quả**  - 02 HS chia sẻ trước lớp kết quả làm việc  **Bước 4: Đánh giá kết quả, đưa ra kết luận**  - HS khác nhận xét, bổ sung  - GV nhận xét, kết luận | **III. Luyện tập**  - Kết nối đọc - viết: Viết đoạn văn (khoảng 5-7 câu) kể lại một sự việc trong đoạn trích *Bài học đường đời đầu tiên* bằng lời của một nhân vật do em tự chọn. |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  GV giao nhiệm vụ học tập: Em nghĩ mình sẽ học được điều gì sau khi tìm hiểu Dế Mèn  - Buổi sau báo cáo sản phẩm  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thực hiện ở nhà  **Bước 3: Báo cáo kết quả**  - HS báo cáo kết quả trên lớp buổi sau  **Bước 4: Buổi sau GV đánh giá kết quả, đưa ra kết luận**  - HS nhận xét, bổ sung chéo cho nhau theo tiến trình hoạt động  - GV nhận xét, kết luận | **IV. Vận dụng** |